

QUYẾT ĐỊNH

Điều chỉnh giá tối thiểu tính thuế tài nguyên quặng Bauxit đã quy định tại Quyết định số 23/2012/QĐ-UBND ngày 06/6/2012 của UBND tỉnh Lâm Đồng

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Thuế tài nguyên số 45/2009/QH12 ngày 25 tháng 11 năm 2009;

Căn cứ Nghị định số 50/2010/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2010 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thuế tài nguyên;

Căn cứ Thông tư số 105/2010/TT-BTC ngày 23 tháng 7 năm 2010 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thuế tài nguyên và hướng dẫn thi hành Nghị định số 50/2010/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2010 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thuế tài nguyên;

Căn cứ Quyết định số 23/2012/QĐ-UBND ngày 06 tháng 6 năm 2012 của UBND tỉnh Lâm Đồng điều chỉnh, bổ sung Quyết định số 28/2011/QĐ-UBND ngày 13 tháng 6 năm 2011 của UBND tỉnh Lâm Đồng về việc quy định giá tối thiểu tính thuế tài nguyên khoáng sản và hệ số quy đổi một số loại tài nguyên, khoáng sản để tính thuế trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng;

Theo đề nghị của Cục Thuế tỉnh tại tờ trình số 158/TTr-CT ngày 21 tháng 01 năm 2013,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Điều chỉnh giá tính thuế tài nguyên quặng Bauxit khai thác trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng đã quy định tại số thứ tự 1, phần I, thuộc điểm 1, Điều 1 Quyết định số 23/2012/QĐ-UBND ngày 06/6/2012 của UBND tỉnh Lâm Đồng, cụ thể như sau:

STT	Loại khoáng sản	Đơn vị tính	Giá tính thuế (đồng)
I	Khoáng sản kim loại		
1	Quặng Bauxit	Tấn	140.000

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký; các nội dung khác tại Quyết định số 23/2012/QĐ-UBND ngày 06/6/2012 của UBND tỉnh Lâm Đồng không thay đổi.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài chính, Tài nguyên và Môi trường, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Xây dựng, Công Thương; Cục trưởng Cục thuế; Giám đốc Kho bạc nhà nước tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 Quyết định;
- Văn phòng Chính phủ
- Website Chính phủ
- Vụ Pháp chế-Bộ Tài chính (báo cáo);
- Cục kiểm tra văn bản-Bộ Tư pháp (báo cáo);
- Đoàn ĐB Quốc hội tỉnh;
- TT Tỉnh ủy (báo cáo);
- TT HĐND tỉnh (báo cáo);
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Ban Pháp chế HĐND tỉnh;
- Sở Tư pháp
- Trung tâm công báo
- Lưu trữ
- Lưu: VT, KTTC.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Xuân Tiến